TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2025/QĐST-HNGĐ	*Hạ Long, ngày 17 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG - TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào các Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 30/2025/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2025, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Trần Hữu C**, sinh năm 1969; nơi thường trú: tổ F, khu G, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

- Bà **Nguyễn Hồng A**, sinh năm 1970; nơi thường trú: tổ F, khu G, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Hữu C và bà Nguyễn Hồng A chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh vào tháng 10 năm 1992. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không còn tình cảm với nhau, ông bà đã nhiều lần nói chuyện để hàn gắn, khắc phục mâu thuẫn nhưng không được. Hai bên gia đình đã nhiều lần hòa giải giúp vợ chồng hàn gắn nhưng không thành công. Vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2023 đến nay, mỗi người đã có cuộc sống riêng, không ai còn quan tâm đến đời sống của ai. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không hạnh phúc, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân được nữa, vì vậy ông bà cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Trần Hữu C và bà Nguyễn Hồng A có 01 con chung là Trần Diệu L sinh ngày 21/3/1993. Con chung đã thành niên, phát triển bình thường về thể chất và tinh thần, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]Về tài sản chung và khoản nợ chung: bà Nguyễn Hồng A và ông Trần Hữu C thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Toà án: Ông Trần Hữu C tụ nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Hữu C và bà Nguyễn Hồng A.

- Về con chung: ông Trần Hữu C và bà Nguyễn Hồng A có 01 con chung là Trần Diệu L sinh ngày 21/3/1993. Con chung đã thành niên, phát triển bình thường về thể chất và tinh thần, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: ông Trần Hữu C và bà Nguyễn Hồng A thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: ông Trần Hữu C tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0001716 ngày 21/02/2025 của Chi cục thi hành án thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Ông Trần Hữu C đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường Bãi Cháy, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu VP, HSVA.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Thủy